

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **36/2020/HSST**
Ngày 14/5/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Toàn
- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Phạm Văn Ninh
2. Ông Nguyễn Quang Thắng

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thuý Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: ông Trần Trọng An - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/TLST-HS, ngày 30/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS ngày 06/4/2020; quyết định hoãn phiên tòa số 05/2020/QĐ- HPT ngày 17/4/2020 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Trần Trường G**, sinh ngày 06/10/1978; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn, xã Tr, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn D và bà Đàm Thị S (đều đã chết); vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1981 và 02 con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Bản án số 60/HSST ngày 22/4/1997 của TAND huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử 10 tháng tù về tội: Cướp giật tài sản của công dân (chấp hành xong ngày 25/8/1997);

- Bản án số 469/HSST ngày 20/12/1999 của TAND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Giá trị tài sản 200.000 đồng);

- Bản án số 146/HSST ngày 13/3/2002 của TAND thành phố Hà Nội xử 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản (chấp hành xong bản án ngày 23/10/2007);

- Bản án số 273/2013/HSST ngày 24/9/2013 của TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong bản án ngày 13/12/2015);

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Trường G là người nghiện ma túy từ năm 2018 đến nay. Khoảng 08 giờ ngày 16/12/2019, G đón xe ô tô khách từ nhà xuống bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội để tìm mua Hêrôin về sử dụng. Đến nơi G xuống xe đi bộ ra khu vực cổng bến xe Mỹ Đình, G gặp và hỏi mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi làm nghề xe ôm (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói Hêrôin với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Sau khi mua được Hêrôin, G cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi vào bên trong bến đón xe ô tô khách về nhà. Khi đến nhà G lấy một ít Hêrôin trong gói Hêrôin vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, số còn lại G chia ra thành 25 gói nhỏ khác nhau cho vào túi ni lon màu trắng có mép viền màu đỏ ở miệng túi và cất vào túi sách để trên bàn trong buồng ngủ của G. Đến 11 giờ 05 phút ngày 18/12/2019 G đang ở nhà thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang đến thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp. Quá trình khám xét G tự giác lấy từ trong túi xách để trên bàn uống nước trong buồng ngủ ra 01 (Một) túi nilon màu trắng có mép viền màu đỏ ở miệng túi, bên trong túi nilon có 25 gói nhỏ (trong đó 13 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc màu trắng, 12 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng), bên trong đều chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, G khai nhận là Hêrôin mua về mục đích để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Ngoài ra quá trình khám xét Cơ quan điều tra thu giữ trong buồng ngủ của G 10 xi lanh chưa qua sử dụng.

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể Trần Trường G.

Tại kết luận giám định số 26 ngày 21/12/2019 của phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục trắng ngà trong các gói nhỏ thu giữ của Trần Trường G gửi giám định là chất ma túy, loại Hêrôin, số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 4,576 gam (bốn phẩy năm bảy sáu gam)

Trên cơ sở kết luận điều tra, ngày 30 tháng 3 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn đã ban hành cáo trạng số 30/CT- VKSYS truy tố Trần Trường G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn phát biểu lời luận tội, giữ nguyên nội dung

cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: Bị cáo Trần Trường G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trường G từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 18/12/2019.

Về vật chứng: đề nghị tịch thu, tiêu hủy số Hêrôin được gói trong 01 (một) phong bì niêm phong và 10 (mười) chiếc xi lanh, kim tiêm chưa qua sử dụng; trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động có chữ VTRETU, trong máy có 01 sim Viettel.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Trường G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ như biên bản khám xét chỗ ở, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 18/12/2019, tại nhà ở của Trần Trường G thuộc thôn....., xã Tr, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Trần Trường G đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 4,576 gam (*bốn phẩy năm bảy sáu gam*) Hêrôin, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Như vậy hành vi của bị cáo Trần Trường G đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận định: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, động cơ, mục đích để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội, gây khó khăn cho công tác phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, HĐXX nhận định:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không. Tuy nhiên về nhân thân cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 04 lần bị Tòa án đưa ra xét xử, trong đó đã từng bị xét xử về tội danh Mua bán trái phép chất ma túy. Sau khi đi cải tạo về bị cáo không rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo là người chưa có ý thức chấp hành pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hướng xử lý: căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức độ thực hiện hành vi, HĐXX thấy rằng cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo. Xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số Hêrôin đã thu giữ là vật chứng thuộc loại cấm tàng trữ lưu hành; 10 xi lanh, kim tiêm sử dụng vào việc tiêm chích ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại 01 (một) điện thoại di động có chữ VTRETU, trong máy có 01 sim Viettel là phương tiện liên hệ hàng ngày của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an huyện Yên Sơn đã ra quyết định xử phạt hành chính đối nên HĐXX không đề cập xử lý. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được tên tuổi địa chỉ nên HĐXX không có cơ sở xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Về tội danh:** Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: bị cáo Trần Trường G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*** Về hình phạt:** Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trường G 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/12/2019).

*** Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “Tang vật vụ: Trần Trường G giám định ngày 21/12/2019” mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Trần Trường G, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 10 (mười) ống xi lanh, kim tiêm chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Trường G 01 (một) điện thoại di động có chữ VTRETU, vỏ màu vàng đen, bên trong máy có 01 sim Viettel, máy cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2020 giữa Công an huyện Yên Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn).

*** Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên: Bị cáo Trần Trường G phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/5/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Công an huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Tr;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Toàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Ninh – Nguyễn Quang Thắng

Nguyễn Văn Toàn

